TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2021/HS-ST
Ngày: 25/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Long Thành, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2021/QĐXXST-HS ngày 30/6/2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số: 1347/2021/TB-TA ngày 13/7/2021, Quyết định hoãn phiên toà số: 52/2021/HSST-QĐ ngày 28/7/2021, Quyết định hoãn phiên toà số: 77/2021/HSST-QĐ ngày 26/8/2021, Thông báo về việc thời gian xét xử vụ án số: 1496/2021/TB-TA ngày 08/9/2021 và Quyết định hoãn phiên toà số: 107/2021/HSST-QĐ ngày 24/9/2021.

Đối với bị cáo: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1970 tại Quảng Bình; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nơi sinh sống: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1925 (Đã chết) và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1928 (Đã chết); Gia đình bị cáo có 05 (Năm) anh em; Có vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm 1972 (Đã ly hôn) và 01 con tên Nguyễn Ngọc Bảo Â, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo có mặt).

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Tấn M, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ 53, ấp 5, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

** Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu 12, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng, chị Nguyễn Thị Thanh T, bị hại anh Nguyễn Tấn M có quen biết nhau, bị cáo H là người có quan hệ tình cảm với chị T. Vào khảng 20 giờ 00 phút, ngày 31/10/2020, sau khi uống rượu với bạn xong, bị cáo H Mượn xe mô tô của bạn tên Linh (không rõ biển số xe, không rõ lai lịch của L, L đã chuyển phòng trọ) đi về nhà. Khi đến ngã tư Lộc An thì thấy anh Nguyễn Tấn M điều khiển xe ô tô hiệu Honda-Civic, Biển số 60A-538.76 do anh M là chủ sở hữu chở theo chị T, do nghi ngờ ghen tuông chị T có tình cảm với anh M nên bị cáo điều khiển xe mô tô chạy theo sau, khi đi đến đường D9 Khu tái định cư D2D thuộc ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, anh M và chị T dừng xe xuống ngồi nói chuyện. Thấy vậy, bị cáo H đi tìm hung khí mục đích để đập phá xe anh M để ngăn cản anh M và chị T qua lại với nhau, bị cáo nhặt được 01 dao chặt nước đá (lưỡi dao có hình răng cưa dài khoảng 40cm) ở bồn trồng cây trước đường vào khu tái định cư, rồi điều khiển xe đến chỗ xe ô tô của anh M. Bị cáo dùng dao nhặt được dùng tay phải chém bể 02 kính chiếu hậu trái, phải và 02 kính hông phía bên trái xe ô tô anh M. Lúc này anh M và chị T thấy vậy bỏ chạy bộ theo 02 hướng, bị cáo điều khiển xe mô tô đuổi theo chị T nói chị T lên xe bị cáo chở về, lúc này chị T nói bị rơi dép nơi xe ô tô của anh M nên nói bị cáo chở chị T lại xe ô tô lấy dép, sau khi bị cáo chở chị T quay lại chỗ xe ô tô của anh M, bị cáo đưa dao cho chị T và đe doạ nói với chị T nếu còn tình cảm với bị cáo thì phải dùng dao chém xe ô tô của anh M, do bị ép buộc, đồng thời thấy bị cáo say rượu, chị T lo sợ nên đã cầm dao chém bể một tấm kính hông phải phía trước rồi dùng dao vứt dao đi, bị cáo lấy 01 khúc cây tầm vông nhặt được gần đó đưa cho chị T kêu cầm đứng gần xe ô tô của anh M để bị cáo chụp hình, mục đích để cho người nhà chị T xem để chị T không còn qua lại với anh M, sau đó bị cáo dùng xe mô tô chở chị T về, khi chở chị T ra đến Quốc lộ 51 do thấy bị cáo đã say rượu nên chị T nói bị cáo ngồi sau xe để chị T chở, bị cáo nói chị T chở bị cáo đi tìm tiệm vàng bán sợi dây chuyền của bị cáo để bồi thường cho bị hại anh M, nhưng không có tiệm vàng nào mở cửa, bị cáo nói chị Tâm chở đến trước tiệm vàng Mỹ Ngọc để chị T bắt xe taxi về, còn bị cáo điều khiển xe mô tô về nhà. Riêng anh Mỹ thì đến Công an xã Lộc An trình báo sự việc. Đến ngày hôm sau, bị cáo H đưa cho chị T 30.000.000 đồng nói chị T đưa cho anh M để bồi thường thiệt hại, anh M đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại này.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số: 101/KL.ĐGTSTT ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận:

Tổng số tiền thay thế phụ tùng, tiền công sửa chữa xe ô tô hiệu Honda-Civic biển số 60A – 538.76, sản xuất năm 2013:

- 01 gương chiếu hậu bên phải, trị giá: 2.674.000 đồng.

- 01 gương chiếu hậu bên trái, trị giá: 2.674.000 đồng.
- 01 tấm kính bên hông trái phía trước, trị giá: 1.274.000 đồng.
- 01 tấm kính bên hông trái phía sau, trị giá: 1.274.000 đồng.
- 01 tấm kính bên hông phải phía trước, trị giá: 1.274.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 9.170.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Mỹ số tiền 30.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 120/CT-VKSVC ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng để xét xử về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị HĐXX:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.
- Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe ô tô hiệu Honda-Civic biển số 60A-538.76 đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Tấn M nên đề nghị không xem xét.

+ Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ 01 con dao chặt nước đá (lưỡi dao hình răng cưa dài khoảng 40cm).

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị Thanh T, tuy bị H ép buộc chém bể tấm kính bên hông phải phía trước của xe ô tô anh M, nhưng hành vi ép buộc của bị cáo H chưa đến mức chị T phải thực hiện hành vi này. Tuy nhiên, giá trị tài sản bị thiệt hại do hành vi của chị T gây ra là 1.274.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với chị T về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo gửi lời xin lỗi bị hại. Kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 31/10/2020, tại đường tái định cư D2D thuộc ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, do ghen tuông tình cảm nên bị cáo Nguyễn Hữu H đã có hành vi dùng dao (loại dao chặt nước đá, lưỡi dao có hình răng cưa dài khoảng 40cm) chém bể 02 kính chiếu hậu trái, phải và hai tấm kính hông bên trái xe ô tô hiệu Honda-Civic biển số 60A-538.76 của anh Nguyễn Tấn M, đồng thời bị cáo Hoàng ép chị Nguyễn Thị Thanh T cầm con dao trên chém bể 01 tấm kính bên hông phải phía trước. Tấm kính do chị Tâm chém bể có giá trị là 1.274.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 9.170.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Do vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn

định, nên HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ nghiêm, để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã giao trả lại xe ô tô hiệu Honda-Civic biển số 60A-538.76 cho bị hại anh M, không ai thắc mắc, khiếu nại hay yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 01 con dao chặt nước đá (lưỡi dao hình răng cưa dài khoảng 40cm) là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với một phần nhận định của HĐXX nên chấp nhận phần phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106, 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hữu Ho phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu H cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao chặt nước đá (lưỡi dao hình răng cưa dài khoảng 40cm) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật**.**

Nơi nhận:
- *Bị cáo; bị hại;*
- *VKSND huyện Long Thành;*
- *TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *Cơ quan CSĐT công an huyện Long Thành;*
- *Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình

Nơi nhận:
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *VKSND huyện Long Thành;*
- *TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *Cơ quan CSĐT công an huyện Long Thành;*
- *Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bình